

Số: **101/2023/QĐST-DS**

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 06 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V**; Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông **Ngô Chí D** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: bà Trịnh Thị Thanh H – Giám đốc trung tâm thu hồi nợ; Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ma Doãn T, ông Nguyễn Đức D (Theo văn bản ủy quyền số: 126/2022/UQ-RCC-PUN KHCN MB ngày 31/03/2023 của Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN_Khối KHCN).

- **Bị đơn: ông Đỗ Trung K**; Địa chỉ: T, phường T, quận B, thành phố H;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Bích N, sinh năm 1981; HKTT: Tổ 12 T, phường L, thành phố H; Nơi ở: phòng 1804 CT36B Đ, quận H, thành phố H. (theo giấy ủy quyền số công chứng 00336.2023/GUQ quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/06/2023 tại văn phòng công chứng P)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP V và ông Đỗ Trung K do bà Vũ Thị Bích N làm đại diện theo ủy quyền xác nhận tính đến ngày 06/06/2023 ông Đỗ Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền: 23.260.035.833 đồng (*Hai mươi ba tỷ, hai trăm sáu mươi*

triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng) trong đó nợ gốc: 19.550.000.000 đồng; nợ lãi: 3.378.112.375 đồng; phạt chậm trả: 331.923.458 đồng. Cụ thể:

- Theo hợp đồng cho vay số LN2107214047973 ngày 10/8/2021, ông Đỗ Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền: 22.991.197.829 đồng (trong đó: Nợ gốc: 19.350.000.000 đồng, Nợ lãi: 3.641.197.829 đồng).

- Theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ Ngân hàng điện tử số: VN0010379/062020/123 ngày 08/06/2020, ông Đỗ Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền là: 268.838.004 đồng (trong đó: Nợ gốc: 200.000.000 đồng, Nợ lãi: 68.838.004 đồng)

2. Về phương thức thanh toán: Chậm nhất đến ngày 30/6/2023 Ông Đỗ Trung K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền: 23.260.035.833 đồng (*Hai mươi ba tỷ, hai trăm sáu mươi triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng*) trong đó nợ gốc: 19.550.000.000 đồng; nợ lãi: 3.378.112.375 đồng; phạt chậm trả: 331.923.458 đồng.

3. Kể từ ngày 07/06/2023, ông Đỗ Trung K vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc và nợ lãi chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng tại hợp đồng hợp đồng cho vay số: LN2107214047973 ngày 10/8/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 08/06/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

4. Trường hợp ông Đỗ Trung K vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại các tài sản đã thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ, gồm:

+ Quyền sử dụng đất của bên thế chấp theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số CX084622, số vào sổ cấp GCN: CH01851 124.2020 do UBND quận H, thành phố H cấp ngày 17/8/2020, ngày 31/8/2021 tại sở tài nguyên và môi trường thành phố H, văn phòng đăng ký đất đai H đăng ký chuyển nhượng cho ông Đỗ Trung K.

+ Quyền sử dụng đất của bên thế chấp theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số CX084639, số vào sổ cấp GCN: CH01852 125.2020 do UBND quận H, thành phố H cấp ngày 17/8/2020,

ngày 31/8/2021 tại sở tài nguyên và môi trường thành phố H, văn phòng đăng ký đất đai H đăng ký chuyển nhượng cho ông Đỗ Trung K.

5. Về án phí: Ông Đỗ Trung K xin tự nguyện chịu 65.630.018 đồng (sáu mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi nghìn không trăm mười tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 64.679.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002919 ngày 19 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố H.

III. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Ngô Thị Vân

